

Số: 5166/QĐ-UBND

Krông Nô, ngày 22 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-STC ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Sở Tài
chính tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân huyện Krông Nô về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Krông Nô tại Tờ
trình số 166/TTr-TCKH ngày 22 tháng 12 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể, cơ quan khác ở huyện và các xã, thị trấn (chi tiết theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 được giao, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung như sau:

1. Quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 theo thẩm quyền, đúng quy định và trước ngày 31 tháng 12 năm 2021. Chủ động bố trí cơ cấu chi ngân sách năm 2022 theo nguyên tắc triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; đối với lĩnh vực giáo dục – đào tạo, sự nghiệp môi trường không được thấp hơn dự toán chi Ủy ban nhân dân huyện đã giao. Thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán đúng theo quy định.

2. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2022. Đẩy mạnh

công tác chống thất thu thuế, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả để dành nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid-19, phục hồi kinh tế và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng, khắc phục hậu quả thiên tai; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tiết kiệm triệt để chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công.

4. Trong phân bổ ngân sách các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp các khoản chi để đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm năm 2022; bố trí kinh phí đầy đủ cho các chính sách đã ban hành.

5. Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2022 từ: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2021 còn dư chuyển sang (nếu có); 70% nguồn tăng thu giữa thực hiện so với dự toán năm 2021; một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị.

6. Ngân sách huyện trích 20% nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022 để bổ sung nguồn vốn cho Quỹ phát triển đất của tỉnh; sử dụng 10% số thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn...

Thực hiện hỗ trợ lại cho ngân sách xã số thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã (sau khi trừ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng; kinh phí bổ sung Quỹ phát triển đất của tỉnh và kinh phí thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn,...) để chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình mục tiêu năm 2022 khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

7. Trong tổ chức thực hiện, trường hợp các xã, thị trấn có nguồn thu cân đối ngân sách giảm so với dự toán do nguyên nhân khách quan phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp của mình, rà soát, sắp xếp, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết để đảm bảo cân đối theo dự toán được giao.

8. Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch chịu trách nhiệm:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công; trích 20% nguồn thu tiền sử dụng đất của ngân sách huyện chuyển về Quỹ phát triển đất của tỉnh theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định đối với một số khoản chi đã có cơ chế, chính sách, xác định được nhiệm vụ, nhưng chưa có cơ sở tính toán để phân bổ ngay từ đầu năm cho các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn.

c) Trên cơ sở số thu vượt dự toán và chi phí phục vụ công tác thu ngân sách hàng năm, tính toán và trình Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ một cách hợp lý, để chi trả cho các đối tượng có liên quan đến công tác thu vượt dự toán.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2022 ngay từ đầu năm; có kế hoạch và báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, cắt giảm kế hoạch vốn của các dự án triển khai chậm để bổ sung cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao, đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao.

9. Chi Cục trưởng Chi Cục thuế Khu vực Cư Jút – Krông Nô tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện chỉ tiêu thu, nộp ngân sách đúng quy định hiện hành; hướng dẫn, tạo điều kiện và khuyến khích các doanh nghiệp có trụ sở ở địa phương khác nhưng phát sinh hoạt động sản xuất – kinh doanh trên địa bàn huyện thực hiện kê khai và nộp thuế cho ngân sách huyện; duy trì và tăng cường hoạt động của Đoàn chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế.

10. Giám đốc Kho bạc Nhà nước Krông Nô hướng dẫn, triển khai ủy nhiệm thu thuế giá trị gia tăng của các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn khi thực hiện thanh toán vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế Khu vực Cư Jút – Krông Nô; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Krông Nô; Thủ trưởng các Phòng, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - UBND tỉnh;
 - Sở Tài chính;
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - TT. Huyện ủy;
 - TT. HĐND huyện;
 - CT, các PCT. UBND huyện;
 - VP. HĐND&UBND huyện;
 - Lưu: VT, TCKH.
- } Báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Ngọc Sơn

PHỤ LỤC 01

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II)	136.200.000
I	Thu nội địa	136.200.000
1	Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý	20.400.000
	- Thuế giá trị gia tăng	9.950.000
	<i>Trong đó: Thu từ Thủy điện</i>	<i>9.200.000</i>
	- Thuế tài nguyên	10.450.000
	<i>Trong đó: Thu từ Thủy điện</i>	<i>9.700.000</i>
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	250.000
	- Thuế giá trị gia tăng	90.000
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	160.000
	- Thuế tài nguyên	-
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	-
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	28.510.000
	- Thuế giá trị gia tăng	19.760.000
	<i>Trong đó: Thu từ Thủy điện</i>	<i>3.850.000</i>
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	700.000
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	80.000
	- Thuế tài nguyên	7.970.000
	<i>Trong đó: Thu từ Thủy điện</i>	<i>1.500.000</i>
5	Thuế thu nhập cá nhân	6.925.000
6	Thuế bảo vệ môi trường	-
7	Lệ phí trước bạ	8.800.000
8	Thu phí, lệ phí	3.210.000
-	<i>Phí và lệ phí trung ương</i>	<i>900.000</i>
-	<i>Phí và lệ phí tỉnh</i>	<i>310.000</i>
-	<i>Phí và lệ phí huyện, xã</i>	<i>2.000.000</i>
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	60.000
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.550.000
	<i>Trong đó: Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước do UBND tỉnh quyết định</i>	<i>1.506.000</i>
12	Thu tiền sử dụng đất	56.100.000

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	5.840.000
-	Giấy phép do Trung ương cấp (Thủy điện)	1.840.000
-	Giấy phép do UBND tỉnh cấp	4.000.000
16	Thu khác ngân sách	4.555.000
II	Các khoản huy động, đóng góp	-

PHỤ LỤC 02
TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022
	TỔNG NGUỒN THU NS HUYỆN (I+II+III+IV+V)	477.002.000
I	Thu NS huyện được hưởng theo phân cấp	104.240.000
-	Thu NS huyện hưởng 100%	80.224.000
-	Thu NS huyện hưởng từ các khoản thu phân chia	24.016.000
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	370.762.000
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	364.762.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu	6.000.000
III	Các khoản huy động, đóng góp	-
IV	Thu kết dư	-
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	2.000.000

PHỤ LỤC 03
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	477.002.000
A	CHI CÂN ĐỐI NS HUYỆN	471.002.000
I	Chi đầu tư phát triển	64.908.000
1	Chi đầu tư cho các dự án	29.061.382
	Trong đó: Chia theo lĩnh vực	
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	9.581.000
-	Chi khoa học và công nghệ	
	Trong đó: Chia theo nguồn vốn	
-	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	14.643.382
-	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	
2	Chi đầu tư phát triển khác	35.846.618
II	Chi thường xuyên	398.281.000
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	222.612.954
2	Chi khoa học và công nghệ	300.000
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	
V	Dự phòng ngân sách	7.813.000
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	-
B	CHI TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU	6.000.000
I	Chi đầu tư	-
II	Chi thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ	6.000.000
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	-